

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 18-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoàn,

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quang Phương,
2. Hoàng Văn Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2022/TLST - HS ngày 21 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST - HS ngày 07/02/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, tên gọi khác (Q); sinh ngày 09/9/1962 tại thành phố N, tỉnh T;

Nơi cư trú: Tổ 12, phường Q, thành phố N, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức P (đã chết) và bà Lưu Thị Kim T; có vợ là Nguyễn Thị N (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 1991;

Tiền án: Bản án số 82/2011/HSST ngày 24/8/2011 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh C xử phạt 13 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2020;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 1984 bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 32 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân.

- Năm 2002 bị Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh B xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 07/8/2021, Nguyễn Đức H một mình đi bộ từ nhà ra đường đón xe ô tô khách, mục đích sang huyện C, tỉnh T chơi. Khi đến bến xe khách huyện C, tỉnh B, H xuống xe đi bộ khoảng 100 mét, thì gặp một người đàn ông không quen biết, nhìn giống người nghiện ma túy, H đến gần và hỏi mua được 02 gói ma túy (trong đó 01 gói bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng tiếp theo là lớp nilon màu trắng, trong chứa chất bột vón cục màu trắng là Heroine và 01 gói bên ngoài là nilon màu trắng có chữ màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá Methamphetamine) với giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), mua được ma túy H cất vào túi quần bên phải đang mặc và đi nhờ xe máy của một người không quen biết đi sang huyện C chơi. Khi đến đèo K thuộc thôn T, xã Y, huyện C, H xuống xe đi bộ vào bụi cây ven đường, lấy gói Heroine vừa mua được san ra một ít để sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại H gói lại như cũ và cất giấu vào túi quần bên phải cùng với gói ma túy tổng hợp dạng đá, sau đó H tiếp tục đi qua chốt kiểm soát dịch Covid-19 thuộc thôn T, xã Y, huyện C, tỉnh T thì bị Công an huyện C nghi ngờ H tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu H đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Y để làm việc và mời người chứng kiến cùng tham gia, quá trình làm việc H đã tự giác giao nộp số ma túy có đặc điểm nêu trên. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng toàn bộ vật chứng vụ án.

Ngày 07/8/2021, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Đức H kết quả: (+) Dương tính có chất ma túy trong cơ thể.

Kết luận giám định số 730/GĐKTHS ngày 11/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Nguyễn Đức H ngày 07/8/2021 là Heroine (Hêrôin), có khối lượng là 0,004 gam (*không thấy không trăm linh bốn gam*); số tinh thể màu trắng là (Methamphetamine) có khối lượng là 0,322 gam (*không thấy ba hai hai gam*).

Cáo trạng số 09/CT-VKSCH ngày 20/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Nguyễn Đức H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Đức H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/8/2021.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy thu giữ trong 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Nguyễn Đức H, giám định ngày 08/8/2021. Mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Đức H và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Đức H, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức H, Công an huyện Chiêm Hóa đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện

Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 17 giờ 10 phút ngày 07/8/2021, Nguyễn Đức H đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy, trong đó: 01 gói loại Heroine có khối lượng 0,004 gam và 01 gói loại Methamphetamine có khối lượng là 0,322 gam. Tổng khối lượng của hai chất ma túy là 0,326 gam, mục đích để sử dụng. Dù cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xét xử nhiều lần về các tội danh khác nhau. Năm 1984 bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 32 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; năm 2002 bị Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh B xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; năm 2011 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh C xử phạt 13 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bản án số 82/2011/HSST ngày 24/8/2011 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh C, bị cáo Nguyễn Đức H chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2020, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*", "*Có bố đẻ được Chủ tịch nước khen*

thường Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất, có mẹ đẻ được Nhà nước khen thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng ba" theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Đức H xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Đức H, quá trình điều tra do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức H, Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo; không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Nguyễn Đức H, 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 07/8/2021.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Nguyễn Đức H. Vật chứng là 01 (Một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký của Nguyễn Đức H, giám định ngày 08/8/2021. Mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Nguyễn Đức H và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 15 tháng 02 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/02/2022.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phúc An Hoàn